

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THUY
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 178/2024/HSST
Ngày: 19/12/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang và bà Phạm Hồng Thiêm

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 153/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2024/QĐXX-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lã Minh C**, tên gọi khác: không, giới tính: nam, sinh ngày 10/02/1990. Nơi cư trú: xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 12/12, nghề nghiệp: Kỹ sư, căn cước công dân số: 03609XXXXXX. Con ông Lã Công C, sinh năm 1963 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1969, đều trú xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vợ: Phạm Thị D, sinh năm 1994, trú tại xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023. Tiền án; Tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/3/2024 – *Có mặt tại phiên tòa*

* Bị hại: Ông Bùi Quang U, sinh năm 1970 (*Đã chết*)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Đặng Thị Th, sinh năm 1976 (là vợ bị hại) – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn T, xã Th, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- Anh Bùi Quang Th, sinh năm 1994 (là con bị hại) – *Vắng mặt*

- Anh Bùi Minh Ch, sinh năm 2003 (là con bị hại) - *Vắng mặt*

Đều cư trú tại: thôn T, xã Th, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần kỹ thuật và thương mại XT – Người đại diện theo pháp luật là ông Bùi Công Hưởng, sinh năm 1985 – là giám đốc; Địa chỉ: xóm 4, xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định –
Có mặt

* Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1990 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1981 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn Nguyễn V, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

- Ông Lê Văn S, sinh năm 1977 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: xóm x, xã C, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Ông Nguyễn Sơn H, sinh năm 1971 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn P xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1983 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn T, xã Th, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- Ông Trương Duy D, sinh năm 1998 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: TDP số x, khu B, thị trấn L, huyện Y, tỉnh Nam Định

- Ông Lê Việt C, sinh năm 1980 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn B, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

- Ông Đặng Văn T, sinh năm 1972 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Đội 10, thôn Q, xã Ng, huyện Nghĩa Hưng, Nam Định

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần kỹ thuật và thương mại XT (gọi tắt là Công ty XT), người đại diện theo pháp luật của Công ty XT là ông Bùi Công Hưởng, sinh năm 1985, nơi thường trú xóm 4, xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định (nơi tạm trú: LK03/19/20 tổ 12, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) giữ chức vụ Giám đốc, là đơn vị cung cấp và lắp đặt cơ điện nhà văn phòng, nhà xưởng và hạ tầng ngoài nhà cho dự án xây dựng nhà xưởng NT tại khu công nghiệp Liên Hà Thái, thuộc tổ dân phố Mai Diêm, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Ngày 20/12/2022, Công ty XT ký hợp đồng lao động với Lã Minh C, nghĩa vụ theo hợp đồng thì Lã Minh C phải chấp hành lệnh điều hành sản xuất, kinh

doanh, nội quy kỷ luật lao động, an toàn lao động. Ngày 10/02/2023, Giám đốc Công ty XT Quyết định thành lập số 10-02/2023/QĐ-XT thành lập Ban chỉ huy công trường NT Thái Bình, dự án “Nhà xưởng kinh doanh và cho thuê NT Thái Bình”, gồm: Lã Minh C giữ chức vụ Quản lý dự án và ông Nguyễn Văn M, sinh ngày 09/11/1990, nơi thường trú: thôn Đồng Xá 2, xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá giữ chức vụ Kỹ sư hiện trường. Ban chỉ huy công trường chịu trách nhiệm nhiều vấn đề liên quan, trong đó: Tổ chức điều hành thi công đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ; Đại diện Công ty tổ chức quản lý cán bộ, công nhân lao động và sinh hoạt trên công trường, đảm bảo giữ gìn an ninh trật tự, thực hiện đúng các nội quy trên công trường do chủ đầu tư, Nhà thầu chính và Công ty quy định. Bị cáo Lã Minh C là người chịu trách nhiệm phân công công việc, đảm bảo trách nhiệm của ban chỉ huy công trường theo Quyết định của Ban Giám đốc.

Thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng và quyết định phân công của Ban giám đốc, khoảng 14 giờ ngày 04/4/2023, Lã Minh C phân công ông Nguyễn Văn M phụ trách thi công và giám sát an toàn vệ sinh lao động, an toàn kỹ thuật đối với các hạng mục thi công bên trong nhà xưởng Công ty NT. Còn bị cáo chịu trách nhiệm về an toàn kỹ thuật thi công theo thiết kế đã được phê duyệt, chịu trách nhiệm về đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và trực tiếp chỉ đạo tổ thi công lắp đặt đường ống thoát nước thải phía sau nhà xưởng 1 Công ty NT, thuộc tổ dân phố Mai Diêm, thị trấn Diêm Điền, gồm có: ông Nguyễn Văn L; ông Bùi Quang U; ông Lê Văn S; ông Nguyễn Sơn H (những người này đều có hợp đồng lao động với Công ty XT); ngoài ra còn có ông Bùi Văn Công, sinh năm 2001; Địa chỉ: thôn Đông Hoàng, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là thợ lái máy xúc được Công ty thuê để tiến hành đào rãnh thi công lắp đặt tại vị trí sau nhà xưởng số 1. Trước khi tiến hành thi công, Lã Minh C đã phổ biến nội quy, công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động cho tổ thợ đúng quy định. Bị cáo tổ chức, hướng dẫn thợ thực hiện theo bản vẽ thiết kế thi công được phê duyệt. Khi đào rãnh được khoảng 5 đến 7m thì Công rời đi để giám sát các hạng mục thi công khác, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo quay trở lại tiếp tục giám sát, lúc này rãnh đào được 15 mét, miệng rãnh được mở rộng, bị cáo phát hiện ở rãnh đào có mạch nước ngầm rò rỉ ra từ hai bên thành rãnh và đáy rãnh, mực nước dưới rãnh sâu khoảng 10cm nên yêu cầu ông L dùng máy bơm nước ra nhưng vẫn không hết, tình trạng đất pha cát, tro xỉ, ẩm do có mưa từ nhiều ngày trước đó, nhưng bị cáo không cho dừng việc để khắc phục mà vẫn để thợ tiếp tục thi công. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi rãnh được đào xong với chiều dài rãnh 34,7m, chỗ rộng nhất 4,4m, chỗ hẹp nhất 2,1m, rãnh sâu 1,9m, trên mặt hai bên thành miệng rãnh có các đồng đất mới

được đổ cao 2,6mét, thấp nhất 0,8mét và các loại vật liệu xây dựng khác, lúc này, bị cáo đi ra ngoài cổng để đón thợ máy mức, ông Nguyễn Văn L đứng trên bờ để quan sát, ngắm cao độ, ông Nguyễn Sơn Hải vào nhà xưởng lấy phụ kiện, còn ông Bùi Quang U cùng ông Lê Văn Sáng đang lắp đặt gô đỡ ống thoát nước thải dưới rãnh tại vị trí cách đầu rãnh phía Nam 12,5mét, thì thành rãnh bên phía tây bị sạt lở, đất đè lên người ông U làm ông U đa chấn thương và tử vong tại hiện trường.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 17 giờ 50 phút ngày 04/4/2023; sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường tại Công ty NT, khu công nghiệp Liên Hà Thái, tổ dân phố Mai Diêm, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình: Hiện trường bị xáo trộn từng phần. Hiện trường nơi xảy ra vụ việc tại Công ty NT, thuộc khu công nghiệp Liên Hà Thái, tổ dân phố Mai Diêm, thị trấn Diêm Điền. Trụ sở Công ty NT có 1 cổng ra vào tại góc phía Tây Nam, xung quanh có tường bao cao trung bình 1,8m. Từ cổng vào trong là đường trong công ty và các hạng mục công trình đang trong quá trình thi công. Cách tường bao phía Bắc của công ty 25,5m là xưởng sản xuất đang thi công. Mặt phía đông của xưởng sản xuất có hai cửa ra vào (cửa số 1 và 2 tính từ Nam về Bắc). Cách tường phía Đông của xưởng về phía Đông 7,8m có máng đất đang trong quá trình thi công, máng có chiều dài 34,7m, chỗ rộng nhất đo 4,4m, chỗ hẹp nhất đo 2,1m, đầu phía Nam của máng đất (cách cửa số 1 của xưởng sản xuất về phía Nam của máng đất đo 2,2m). Trên mặt hai bên máng đất có các đống đất mới cao nhất 2,6m và thấp nhất 0,8m và các loại vật liệu xây dựng khác. Trong lòng máng đất, tại vị trí cách đầu phía Nam 12,5m phát hiện nhiều tảng đất nằm rải rác, dấu vết in hằn có dạng bàn chân, dấu vết đào bới; tương ứng vị trí này phát hiện dấu vết máu thấm vào cát và nước, đo (1,5x0,9)m, hai bên thành máng có dấu vết của sạt lở đất, tại vị trí này đo độ sâu của máng đất là 1,9m.

- Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 484/KLGDĐT-KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, đối với ông Bùi Quang U: "Các kết quả chính: Khám ngoài: Trên tử thi có các vết sây sát da, rách da, bầm máu tại vùng mặt, ngực, bụng, tay và chân. Khám trong: Vỡ toàn bộ gan, rách mạc treo đại tràng, đứt rách một số đoạn ruột; gãy 5 xương sườn bên phải; gãy 4 xương sườn bên trái; gãy xương đùi phải. Nạn nhân Bùi Quang U chết do đa chấn thương"

Quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo và Công ty XT ký hợp đồng lao động vào ngày 20/12/2022, theo Hợp đồng thì bị cáo phải chấp hành lệnh điều hành sản xuất, kinh doanh, nội quy kỷ luật lao động, an toàn lao động. Ngày 10/02/2023, Giám đốc Công ty XT Quyết định thành lập số 10-02/2023/QĐ-XT thành lập Ban chỉ huy công trường NT Thái Bình, dự án “Nhà xưởng kinh

doanh và cho thuê NT Thái Bình”. Theo quyết định này bị cáo giữ chức vụ Quản lý dự án và ông Nguyễn Văn M giữ chức vụ Kỹ sư hiện trường. Khoảng 14 giờ ngày 04/4/2023, bị cáo phân công ông Nguyễn Văn M phụ trách thi công và giám sát an toàn vệ sinh lao động, an toàn kỹ thuật đối với các hạng mục thi công bên trong nhà xưởng Công ty NT, còn bị cáo chịu trách nhiệm về an toàn kỹ thuật thi công theo thiết kế đã được phê duyệt, chịu trách nhiệm về đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và trực tiếp chỉ đạo tổ thi công lắp đặt đường ống thoát nước thải phía sau nhà xưởng 1 Công ty NT. Trước khi tiến hành thi công, bị cáo đã phổ biến nội quy, công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động cho tổ thợ đúng quy định. Bị cáo tổ chức, hướng dẫn thợ thực hiện theo bản vẽ thiết kế thi công được phê duyệt. Khi đào rãnh được khoảng 5 đến 7m thì bị rời đi để giám sát các hạng mục thi công khác, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo quay trở lại tiếp tục giám sát, lúc này rãnh đào được 15 mét, miệng rãnh được mở rộng, bị cáo phát hiện ở rãnh đào có mạch nước ngầm rò rỉ ra từ hai bên thành rãnh và đáy rãnh, mực nước dưới rãnh sâu khoảng 10cm nên yêu cầu ông L dùng máy bơm nước ra nhưng vẫn không hết, tình trạng đất pha cát, tro xỉ, ẩm do có mưa từ nhiều ngày trước đó, nhưng bị cáo không cho dừng việc để khắc phục mà vẫn để thợ tiếp tục thi công. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi rãnh được đào xong với chiều dài rãnh 34,7m, chỗ rộng nhất 4,4m, chỗ hẹp nhất 2,1m, rãnh sâu 1,9m, trên mặt hai bên thành miệng rãnh có các đồng đất mới được đổ cao 2,6m, thấp nhất 0,8m và các loại vật liệu xây dựng khác, khi ông Bùi Công U cùng ông Lê Văn S đang lắp đặt gờ đỡ ống thoát nước thải dưới rãnh tại vị trí cách đầu rãnh phía Nam 12,5m, thì thành rãnh bên phía tây bị sạt lở, đất đè lên người ông U làm ông U đa chấn thương và tử vong tại hiện trường. Bị cáo xác định nguyên nhân tai nạn xảy ra là do bị cáo không lập kế hoạch các công việc thực hiện, không thực hiện các biện pháp kết cấu chống đỡ tạm như đóng cọc, kê hai bên thành rãnh và kiểm soát tải trọng đất đổ ra hai bên thành miệng rãnh để đảm bảo xa miệng rãnh tránh việc sạt lở đất đè lên người ông U, dẫn đến ông U đa chấn thương và tử vong tại hiện trường. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã thăm hỏi bồi thường cho gia đình ông U 20.000.000 đồng

Đại diện theo pháp luật của công ty XT là ông Bùi Quang Hường khai về quan hệ lao động, về trách nhiệm của bị cáo Lã Minh C theo Hợp đồng lao động và theo Quyết định số 10/02/2023, Giám đốc Công ty XT Quyết định thành lập số 10-02/2023/QĐ-XT thành lập Ban chỉ huy công trường NT Thái Bình, dự án “Nhà xưởng kinh doanh và cho thuê NT Thái Bình” đúng như lời trình bày của bị cáo Lã Minh C và nội dung cáo trạng. Sau khi tai nạn xảy ra, Công ty XT bồi thường cho gia đình ông U 150.000.000 đồng. Công ty không yêu cầu bị cáo Lã Minh C phải trả lại số tiền này

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra điều trình bày: Sau khi tai nạn lao động xảy ra dẫn tới ông Bùi Quang U tử vong, Công ty XTh đã bồi thường cho ông U 150.000.000 (nhận ngày 07/4/20224) và bị cáo Lã Minh C tự nguyện bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng, tổng là 170.000.000 đồng gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần. Gia đình không yêu cầu bị cáo và Công ty XT bồi thường thêm, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

Cáo trạng số 156/CT-VKSTT ngày 18/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo Lã Minh C về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Đề nghị tuyên bố bị cáo bị cáo Lã Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”. Đề nghị áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lã Minh C từ 01 năm 3 tháng đến 01 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm 6 tháng đến 3 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận trong quá trình điều tra Công ty XT đã bồi thường 150.000.000 đồng; bị cáo Lã Minh C đã bồi thường 20.000.000 đồng cho gia đình ông Bùi Quang U, gia đình ông Bùi Quang U không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án, buộc bị cáo Lã Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo; Bị cáo, đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với luận tội. Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 17 giờ 50 phút ngày 04/4/2023; sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường tại Công ty NT, khu công nghiệp Liên Hà Thái, tổ dân phố Mai Diêm, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 484/KLGĐTT-KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Hợp đồng lao động giữa Công ty XT với Lã Minh C, ông Bùi Quang U. Giấy chứng nhận hU luyện an toàn vệ sinh lao động, Quyết định về việc công nhận kết quả cấp giấy chứng nhận hU luyện an toàn, vệ sinh lao động, Giấy phép xây dựng của Công ty TNHH Quốc tế NT Thái Bình. Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 01/2022/NTTB-CJSC ngày 30/11/2022 giữa Công ty NT và Công ty CJSC. Hợp đồng kinh tế số CJSC-XT/0301-2023 giữa Công ty CJSC và Công ty XT. Hợp đồng kinh tế của Công ty NT với Công ty Bureau Veritas Việt Nam. Bản vẽ thiết kế thi công tuyến ống thoát nước thải; Danh mục hồ sơ dự án, sơ đồ tổ chức dự án, bằng kỹ sư, chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chỉ huy trưởng của Lã Minh C; Thuyết minh biện pháp thi công; Phiếu phê duyệt hồ sơ dự án xây dựng và kinh doanh cho thuê nhà xưởng NT và biểu mẫu đánh giá các tiêu chí rủi ro thi công cấp thoát nước. Báo thời tiết số 04/ĐKTTVTB của Đài khí tượng thủy văn tỉnh Thái Bình ngày 26/3/2024: xác báo thời tiết tại thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy: các ngày 28, 29, 30/3/2023, 01,02,03, 04/4/2023: có mưa nhỏ. Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng: ông Nguyễn Văn M; ông Nguyễn Văn L, ông Lê Văn Sáng, ông Nguyễn Sơn Hải; ông Nguyễn Văn Kiên; ông Trương Duy Doanh; Biên bản ghi lời khai của người đại diện theo pháp luật của Công ty XT là ông Bùi Công Hường Quyết định thành lập ban chỉ huy công trình và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Lã Minh C ký hợp đồng lao động với Công ty XT, là quản lý công trường, trực tiếp chỉ huy thi công công trình, chịu trách nhiệm đảm bảo kỹ thuật thi công và an toàn vệ sinh lao động. Khoảng 16 giờ ngày 04/4/2023, bị cáo chỉ huy tổ công nhân thi công theo bản vẽ thiết kế đã được phê duyệt, đất đào đổ lên hai bên thành miệng rãnh, nhưng không lập kế hoạch các công việc phải thực hiện để đào đất, hai bên thành rãnh đào không được chống đỡ tạm, không thực hiện việc kiểm soát để đảm bảo không có các tải trọng trên hai bên thành rãnh, không kiểm soát tình trạng kết cấu đất và mạch nước dẫn đến sạt lở đất từ thành rãnh đè lên người ông Bùi Quang U làm ông U tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định tại Điều 132, Điều 134 Bộ luật lao động, vi phạm Điều 5 Luật an toàn vệ sinh lao động; Vi phạm quy định tại Mục 2.8 quy định về “Đào, đắp đất đá và thi công công trình ngầm, đường hầm” của Thông tư số 16/2021/TT-BXD ngày 20/12/2021 của Bộ xây dựng Ban hành QCVN 18:

2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng, hậu quả làm 01 người chết. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo Lã Minh C về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Điều 132. Tuân thủ pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động (Bộ luật lao động)

“Người sử dụng lao động, người lao động và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến lao động, sản xuất, kinh doanh phải thực hiện quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động”.

Điều 134. Bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc (Bộ Luật lao động)

“1. Người sử dụng lao động có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc.

2. Người lao động có trách nhiệm chấp hành quy định, nội quy, quy trình, yêu cầu về an toàn, vệ sinh lao động; tuân thủ pháp luật và nắm vững kiến thức, kỹ năng về các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc”.

* Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015:

Điều 5. Nguyên tắc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động:

“1. Bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động.

2. Tuân thủ đầy đủ các biện pháp an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình lao động; ưu tiên các biện pháp phòng ngừa, loại trừ, kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại trong quá trình lao động.

3. Tham vấn ý kiến tổ chức công đoàn, tổ chức đại diện người sử dụng lao động, Hội đồng về an toàn, vệ sinh lao động các cấp trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch về an toàn, vệ sinh lao động”.

* Thông tư số 16/2021/TT-BXD ngày 20/12/2021 của Bộ xây dựng Ban hành QCVN 18: 2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng:

“2.8 Đào, đắp đất đá và thi công công trình ngầm, đường hầm

2.8.1 Quy định chung

2.8.1.1 Trước khi thi công đào, đắp đất đá và thực hiện các công việc liên quan đến đất đá, giếng chìm, đường hầm và công trình ngầm khác (sau đây viết gọn là đào, đắp đất đá và thi công công trình ngầm), phải thực hiện các biện pháp sau đây để ngăn ngừa các yếu tố nguy hiểm:

a) Chống đỡ tạm hoặc các biện pháp phù hợp khác để ngăn đất đá hoặc vật liệu khác bị sạt, lở, trượt, rơi;

...

đ) Thực hiện khảo sát kỹ để kiểm tra sự có mặt của các túi nước, túi khí, dòng chảy ngầm để có biện pháp phòng ngừa phù hợp”.

2.8.2.1 Trước khi thực hiện đào, đắp đất đá ở công trường:

a) Các công việc phải thực hiện để đào đất đá phải được lập kế hoạch và có biện pháp thi công, biện pháp xử lý các sự cố (ví dụ: sụp đổ hố đào, kết cấu liên kề hố đào, sụt lở khối đất đắp, điện giật, hỏa hoạn và các sự cố khác) và biện pháp cứu nạn cụ thể;

...

2.8.2.3. Nếu biện pháp thi công đã được lập và phê duyệt không quy định việc sử dụng KCCĐT hoặc biện pháp khác để ngăn ngừa sụp đổ thành hố đào thì người sử dụng lao động phải kiểm soát để đảm bảo không có các tải trọng (do vật liệu, thiết bị, cây cối và các vật khác) hoặc xe, máy, thiết bị thi công di chuyển hoặc nằm ở gần mép các hố đào, các vị trí có khả năng gây sạt lở, sụp hố đào hoặc rơi xuống hố đào”.

Điều 295: Tội vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn ở nơi đông người

“1. Người nào vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn ở nơi đông người gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Bị cáo Lã Minh C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự ; Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự được đào tạo, có kiến thức về xây dựng và đảm bảo an toàn lao động nhưng đã vi phạm các quy định về

an toàn lao động gây thiệt hại làm chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn lao động. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 2 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Do đó, cần áp dụng Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ sức giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Bị cáo có thu nhập thấp, là lao động chính trong gia đình, là kỹ sư chịu trách nhiệm bao quát chung hoạt động xây dựng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lã Minh C đã bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng, Công ty XT đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại 150.000.000 đồng bao gồm mai táng phí và tiền bồi thường tổn thất tinh thần và các chi phí khác. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền 170.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật dân sự ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại giữa bị cáo và bị hại về việc bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền là 170.000.000 đồng (đã bồi thường ngày 07/4/2024 và ngày 01/9/2024). Trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong.

[6]. Các vấn đề khác của vụ án:

[6.1] Căn cứ vào hợp đồng giữa Công ty XT với Công ty CJSC (Chủ đầu tư) và Công ty Bureau Veritas Việt Nam (nhà thầu chính) thì Công ty XT (nhà thầu phụ) phải chịu mọi trách nhiệm về an toàn lao động cho công nhân của mình trên công trường. Thời điểm xảy ra vụ tai nạn lao động, bị cáo là người chịu trách nhiệm giám sát an toàn lao động, an toàn kỹ thuật của Công ty XT đối với hạng mục công trình thoát nước thải sau nhà xưởng số 1 nơi xảy ra vụ tai nạn lao động. Các cán bộ an toàn của Công ty CJSC là ông Lô Việt Cường, sinh năm 1980, trú tại thôn Ba Thượng, xã Yên Minh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, ông Đặng Văn Tuyên, sinh năm 1972, trú tại Đội 10 xóm Quần Lạc, xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định và cán bộ tư vấn giám sát của Công ty Bureau Veritas Việt Nam là ông Nguyễn Văn Hiệu, sinh năm 1996, trú tại xóm 9, xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định không được phân công trách nhiệm giám sát an toàn lao động, an toàn kỹ thuật đối với các hạng mục mà Công ty CJSC đã ký hợp đồng với Công ty XT trong đó có hạng mục công trình nơi xảy ra vụ tai nạn lao động nên Cơ quan điều tra Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy không đặt vấn đề xử lý đối với

ông Lô Việt Cường, ông Đặng Văn Tuyên và ông Nguyễn Văn Hiệu là đúng quy định của pháp luật.

[6.2] Đối với kỹ sư hiện trường của Công ty XT: Tại công trình xây dựng Công ty NT, bị cáo Lã Minh C được Ban Giám đốc Công ty XT phân công là Quản lý dự án được quyền phân công điều động cán bộ Công ty XT tại công trường trong đó có ông Nguyễn Văn M. Thời điểm thi công các hạng mục công trình tại Công ty NT, bị cáo là quản lý dự án kiêm kỹ sư hiện trường giám sát an toàn vệ sinh lao động, an toàn kỹ thuật đối với các hạng mục công trình ngoài trời và bị cáo đã phân công ông Nguyễn Văn M là kỹ sư hiện trường giám sát an toàn vệ sinh lao động, an toàn kỹ thuật đối với các hạng mục thi công bên trong nhà xưởng Công ty NT. Việc phân công của bị cáo đối với ông Nguyễn Văn M là phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao, phù hợp với trình độ chuyên môn, bằng cấp chứng chỉ của ông M tại công trường NT. Vụ tai nạn lao động xảy ra tại công trình thi công đường rãnh thoát nước thải sau nhà xưởng số 1 Công ty NT thuộc hạng mục thi công ngoài trời dưới sự giám sát an toàn vệ sinh lao động, an toàn kỹ thuật của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy không xử lý đối với ông Nguyễn Văn M là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ vào Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí sơ thẩm bị cáo phải chịu án phí hình hình sự sơ thẩm; Do bị cáo đã bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lã Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”,

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lã Minh C 1 năm 3 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm 6 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/12/2024).

Giao bị cáo Lã Minh C cho Ủy ban nhân dân xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại giữa bị cáo, công ty XT và người đại diện theo pháp luật của bị hại. Bị cáo và Công ty XT đã bồi thường cho đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền 170.000.000 đồng, gồm mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần và các chi phí khác (đã bồi thường ngày 07/4/2024 và ngày 01/9/2024). Trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong.

- Ghi nhận việc Công ty XT không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 150.000.000 đồng.

5. Về án phí: Bị cáo Lã Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của công ty XT có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- THA hình sự Công an huyện Thái Thụy
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- UBND xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan

